| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BẮC TỪ LIÊM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:**123/**2019/QĐST-HNGĐ | *Bắc Từ Liêm, ngày 09 tháng 4 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
# TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 175/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 04 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây :

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

**-Anh Lại Phúc Trung, sinh năm 1988**

Nơi ĐKHKTT và cư trú tại: Ngõ 1, TDP Ngọa Long, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

**-Chị Đinh Thị Huyền, sinh năm 1993**.

Nơi ĐKHKTT: Ngõ 1, TDP Ngọa Long, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội; Cư trú tại: Tổ 17, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 64 ngày 29/5/2013 của UBND xã Minh Khai, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2019:

*Về quan hệ hôn nhân*: Anh Trung kết hôn với chị Huyền năm 2013 trên cơ sở có tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh Khai, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh chị đã cố gắng điều chỉnh song không được, vợ chồng đã sống ly thân. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn.

*Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là cháu Lại Minh Phong sinh ngày 25 tháng 7 năm 2014. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận anh Trung nuôi con chung, không yêu cầu chị Huyền cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung và vay nợ*: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*1. Về quan hệ hôn nhân*: Chị Đinh Thị Huyền và anh Lại Phúc Trung xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

2.*Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là cháu Lại Minh Phong sinh ngày 25 tháng 7 năm 2014. Khi ly hôn, anh Trung nuôi con chung cho đến khi con đã thành niên có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho chị Huyền vì anh Trung chưa yêu cầu. Chị Huyền có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở .

*3.Về tài sản chung và vay nợ*: Anh chị không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*4.Về án phí*: Huyền và anh Trung tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm . Anh chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/02695 ngày 29/3/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm. Anh chị đã nộp đủ.

**3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***
*- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;*
*- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;*
*- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;- UBND phường Minh Khai*
*- Các đương sự;- Lưu HS, VP.*

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thùy Chi**